

## THÔNG BÁO

### Tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Công văn số 10278/UBND-THKH ngày 18/7/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát;

Căn cứ Công văn số 1566/SNV-CCVC ngày 22/7/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát huyện Mường Lát;

Căn cứ Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/6/2024 của UBND huyện Mường Lát tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát năm 2024;

Căn cứ Phương án số 07/PA-UBND ngày 07/8/2024 của UBND huyện Mường Lát về tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát;

Ủy ban nhân dân huyện Mường Lát Thông báo tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát, như sau:

**1. Số lượng tuyển dụng:** 54 chỉ tiêu.

**2. Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp tuyển dụng:**

- Giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26): 35 người.

- Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29): 12 người, trong đó:
  - + Giáo viên Văn hóa: 11 người;
  - + Giáo viên Thể dục: 01 người.
- Giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32): 05 chỉ tiêu, trong đó:
  - + Giáo viên Ngữ văn: 02 chỉ tiêu;
  - + Giáo viên Địa lý: 02 chỉ tiêu;
  - + Giáo viên Toán: 01 chỉ tiêu.
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên: Giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số V.07.05.15): 02 người, trong đó:
  - + Giáo viên Hóa học: 01 người;
  - + Giáo viên Vật lý: 01 người.

### **3. Về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển**

3.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức và Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cụ thể như sau:

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:
  - + Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
  - + Từ đủ 18 tuổi trở lên;
  - + Có đơn đăng ký dự tuyển;
  - + Có lý lịch rõ ràng;
  - + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm, kế hoạch tuyển dụng;
  - + Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
  - + Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm, kế hoạch tuyển dụng.
- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
  - + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
  - + Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

### 3.2. Yêu cầu cụ thể của từng vị trí việc làm:

a) Vị trí Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh giáo viên mầm non hạng III theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

b) Vị trí Giáo viên tiểu học hạng III - V.07.03.29: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Giáo viên tiểu học hạng III theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo cụ thể:

- Giáo viên văn hóa tiểu học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

- Giáo viên Thể dục: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Thể dục hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Thể dục, Thể thao và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 và hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Vị trí Giáo viên trung học cơ sở hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Giáo viên trung học cơ sở hạng III theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo của từng vị trí như sau:

- Giáo viên Ngữ văn: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Ngữ văn hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Ngữ văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên Địa lý: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa Lý hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Địa lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên Toán: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Vị trí Giáo viên trung học phổ thông hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Giáo viên trung học phổ thông hạng III theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo của từng vị trí như sau:

- Giáo viên Hoá học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hoá học hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Hoá học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên Vật lý: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Vật lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **4. Thời gian, địa điểm, lệ phí dự tuyển**

4.1. Nộp Phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng dự tuyển viên chức nộp 02 phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ và Bảng chuyên môn dự tuyển (bản phô tô).

4.2. Thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là: 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện (thu trong giờ hành chính các ngày làm việc, trừ ngày nghỉ lễ và thứ bảy, chủ nhật).

- Địa điểm: Ủy ban nhân huyện Mường Lát. Địa chỉ: Khu 2, Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

4.3. Lệ phí đăng ký dự tuyển: 500.000đ/thí sinh (Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

#### **5. Hình thức tuyển dụng**

Thực hiện việc xét tuyển viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

#### **6. Nội dung xét tuyển**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

## b) Vòng 2:

- Hình thức thi: Vấn đáp.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Nội dung vấn đáp gồm kiến thức chung, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

- Thời gian thi: Vấn đáp không quá 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Điểm vấn đáp được tính theo thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

### **7. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

***Lưu ý:** Các thí sinh thuộc diện trên khi thi vấn đáp tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên mới được cộng điểm ưu tiên làm căn cứ xác định người trúng tuyển.*

### **8. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vấn đáp tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có 02 người trở lên có kết quả điểm vấn đáp cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả

điểm vẫn đáp ở vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

### **9. Nội dung, địa điểm, thời gian tổ chức vẫn đáp**

- Thí sinh tham gia dự tuyển tự ôn tập.

- Nội dung, địa điểm, thời gian tổ chức vẫn đáp: Dự kiến tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Mường Lát.

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát sẽ đăng tải mọi thông tin liên quan trong quá trình tuyển dụng, để người đăng ký dự tuyển cập nhật thông tin để thực hiện theo địa chỉ Trang thông tin điện tử huyện Mường Lát <https://muonglat.thanhhoa.gov.vn/>.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát để các cá nhân có nhu cầu đăng ký dự tuyển./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa (để giám sát);
- Báo Thanh Hóa (đưa tin);
- TT HU, HĐND huyện (để bc);
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm VH,TT,TT&DL (đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Thế**